



**CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
TỔNG HỢP CẢNG HẢI PHÒNG**

Số 3 Lê Thánh Tông, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Tel: 0313 827970/Fax: 0313 827975

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **Năm 2015**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng

Năm báo cáo: Năm tài chính 2015

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận doanh nghiệp số: 0200408318 thay đổi lần thứ 12 ngày 28 tháng 08 năm 2014.
- Vốn điều lệ : 46.514.230.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 46.514.230.000 VNĐ
- Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Số điện thoại : 0313.859809/0313.827970
- Số Fax : 0313.827975
- Website: [www.dichvucang.com](http://www.dichvucang.com)
- Mã cổ phiếu : DVC

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

#### - Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng được chuyển đổi từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước – Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng – theo quyết định số 2714/2000/BGTVT ngày 18/09/2000 của Bộ Giao thông vận tải. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000025 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 18/10/2000 với số vốn điều lệ ban đầu là: 7.500.000.000 đồng trong đó

+ Vốn góp của nhà nước: 2.250.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ.

+ Vốn góp của người lao động và các cá nhân khác 5.250.000.000 đồng chiếm 70% vốn điều lệ.

+ Từ 09/2000 trở về trước: là một Xí nghiệp thành viên của Cảng Hải Phòng, hạch toán phụ thuộc có nhiệm vụ kinh doanh một số ngành nghề phụ trợ cho khai thác Cảng như: đại lý bán xăng dầu, dịch vụ bốc xếp, dịch vụ ăn uống, dịch vụ trông coi phương tiện, dịch vụ hàng hải, dịch vụ vận tải. Ở thời kỳ này, xí nghiệp cung cấp chủ yếu cho cảng Hải Phòng.

+ Từ tháng 10/2000: thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đây là thời kỳ đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của Công ty trên mọi lĩnh vực. Công ty dần dần khắc phục được những khó khăn ban đầu của giai đoạn kinh doanh độc lập, có nhiều biện pháp về tổ chức, cơ



chế sát thực với thị trường, đưa hoạt động kinh doanh vào thể ổn định, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động, từng bước đầu tư tạo đà phát triển cho công ty, . Bên cạnh đó, Công ty đã mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực mới là bất động sản để tận dụng thế đất sẵn có của mình. Một số dự án đã đem lại kết quả tạo thế phát triển vững chắc cho công ty như tòa nhà Thành Đạt, khách sạn Thăng Lợi,...

+ Cuối năm 2009 Công ty cùng với Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng và một số cá nhân thành lập Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng với tỷ lệ vốn góp cam kết của Công ty là 60% để đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng 19 tầng cho thuê Thành Đạt I.

+ Tổng số vốn điều lệ đến ngày 31/12/2015 là **46.514.230.000** đồng

**- Các sự kiện khác:**

Ngày 10/07/2007 Công ty đã đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước để trở thành công ty Đại chúng .

Ngày 11/10/2013 Công ty đã đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

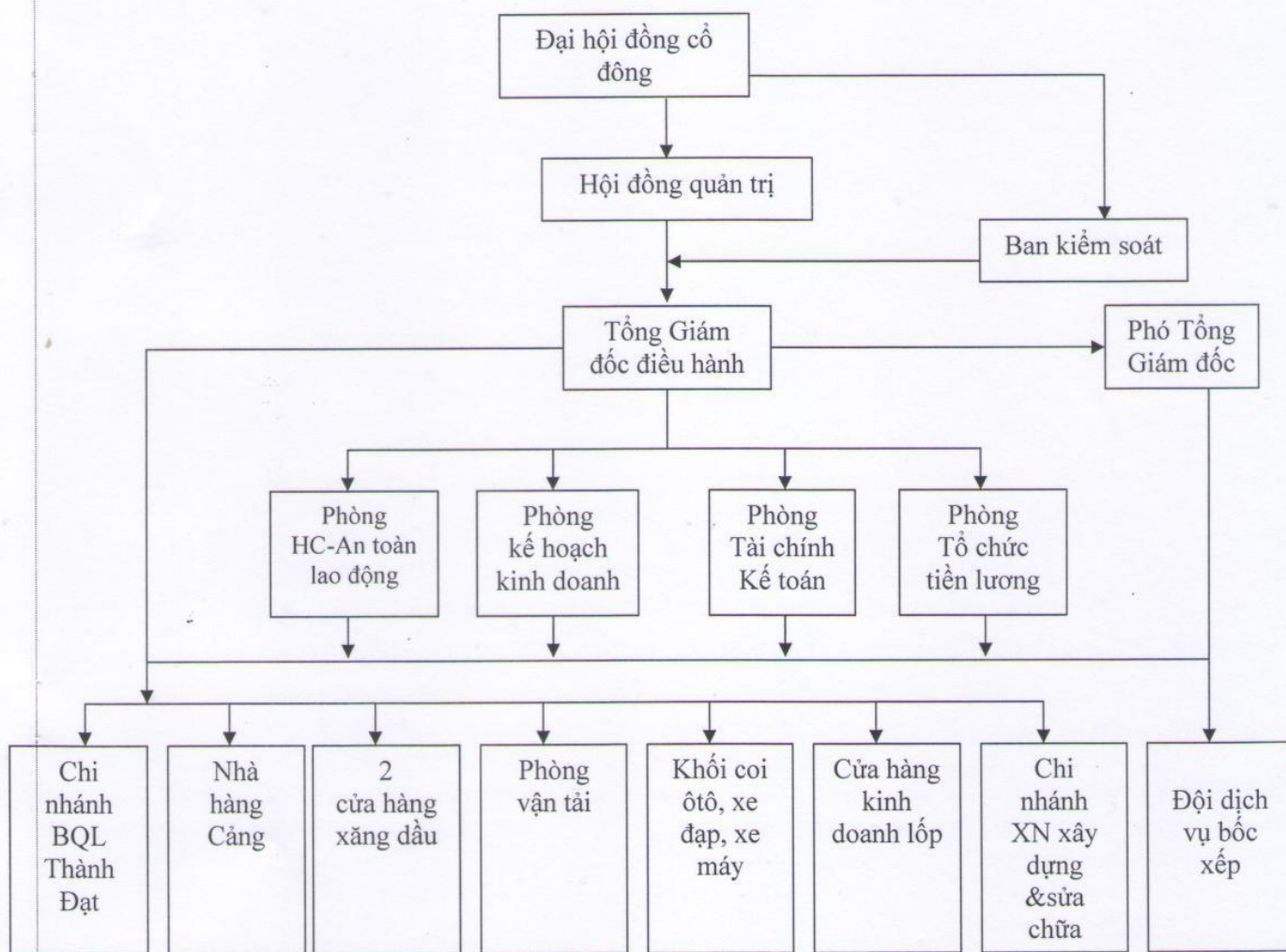
Ngày 22/11/2013 Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu ( UPCOM ) và ngày giao dịch đầu tiên là ngày 13/12/2013.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh kho bãi, đại lý bán xăng dầu, chất đốt, kinh doanh dịch vụ hàng hải chủ yếu là bốc xếp, kinh doanh nhà ăn, nhà nghỉ, cho thuê văn phòng..
- Địa bàn kinh doanh : Hải Phòng.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



- Công ty con, công ty liên kết

Tên Công ty : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền , TP Hải Phòng

Ngành nghề kinh doanh : cho thuê văn phòng, hội trường, dịch vụ trông coi xe đạp, xe máy, xe ô tô ...

#### 5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty :

“ Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, lợi nhuận tăng trưởng, chi trả cổ tức tăng và ổn định, thu nhập của người lao động luôn được cải thiện, phát triển toàn diện, vững chắc, thực hiện mục tiêu: “ liên tục phát triển, tiến tới thành công”.

#### 6. Các rủi ro



- Rủi ro về kinh tế : Nền kinh tế Việt Nam năm 2015 chịu ảnh hưởng rõ rệt từ biến động nền kinh tế của Trung Quốc, ảnh hưởng tới dịch vụ vận tải, hàng hóa xuất nhập khẩu qua Cảng Hải Phòng làm giảm doanh thu bốc xếp.
- Rủi ro về lãi suất : Nếu lãi suất vay ngân hàng tăng thì chi phí lãi vay tăng làm giảm lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro ngành : Hiện nay trên thị trường Hải Phòng, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản cụ thể là dịch vụ cho thuê văn phòng tăng cao, sức ép cạnh tranh trong lĩnh vực này ngày càng tăng.
- Rủi ro khác : thiên tai, hỏa hoạn ... là những rủi ro bất khả kháng tác động gây thiệt hại cho hoạt động của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm :

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2015 doanh thu công ty giảm so với năm 2014 do nguồn doanh thu chính của Công ty là từ kinh doanh xăng dầu mà trong năm giá xăng dầu giảm khá mạnh, nhưng lãi gộp lại tăng vì chiết khấu xăng dầu tăng .

| Chỉ tiêu             | ĐVT        | Thực hiện năm 2015 | Thực hiện năm 2014 | Tỷ lệ 2015/2014 |
|----------------------|------------|--------------------|--------------------|-----------------|
| Doanh thu            | Triệu đồng | 286.723            | 307.277            | 93,31%          |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 15.198             | 13.146             | 115,61%         |

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch

| Chỉ tiêu             | ĐVT        | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2015 | Tỷ lệ   |
|----------------------|------------|--------------------|-------------------|---------|
| Doanh thu            | Triệu đồng | 286.723            | 330.000           | 86,89%  |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 15.198             | 12.000            | 126,65% |
| Thu nhập bình quân   | Triệu đồng | 3,9                | 3,6               |         |
| Tỷ lệ cổ tức         | %          | 6%                 | 5-6%              |         |

+ Năm 2015 doanh thu giảm do giá xăng dầu giảm mạnh và nhiều lần

+ Do cạnh tranh và do sản lượng hàng hóa của Cảng Hải Phòng giảm mạnh dẫn đến sản lượng bốc xếp của Công ty giảm mạnh, công nhân thiếu việc làm nên thu nhập giảm đáng kể



+ Dịch vụ cho thuê văn phòng tăng do công ty điều chỉnh tăng giá một số hợp đồng theo lộ trình. Công ty không ngừng sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng và dịch vụ kèm theo nên giữ được số khách hàng truyền thống và thu hút được thêm khách hàng mới.

+ Doanh thu dịch vụ nhà hàng giảm nhẹ do nhu cầu thị trường giảm và do sức cạnh tranh tăng.

+ Công ty đã thực hiện phương án tiết kiệm tối đa chi phí, tài sản và CCDC không mang lại hiệu quả cao trong công việc sẽ được thay thế hoặc sửa chữa để đạt kết quả cao nhất. Ban lãnh đạo công ty đã rất tích cực trong việc tìm ra những phương án chính sách điều hành phù hợp để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2015.

+ Lợi nhuận tăng do chiết khấu xăng dầu tăng đáng kể, năm nay chi nhánh Sửa chữa thực hiện một số hợp đồng lắp đặt và xây dựng nên cũng tạo ra một khoản lợi nhuận mà những năm trước không có.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

### **- Danh sách Ban điều hành :**

| <b>Họ và tên</b>  | <b>Chức danh</b>               |
|-------------------|--------------------------------|
| 1. Hà Văn Tiến    | Tổng giám đốc                  |
| 2. Nguyễn Đức Anh | Phó tổng giám đốc              |
| 3. Hà Thị Tú      | Trưởng phòng tài chính kế toán |

### **Lý lịch tóm tắt**

#### **1- Ông Hà Văn Tiến - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty**

- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1952.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 70 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0909686868
- Số CMND: 030064110      Ngày cấp : 30/10/2006      Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

- 1975 – 1981: Cán bộ công tác tại Cảng Hải phòng.

- 1981 – 1990: Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.



- 1990 – 2000: Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
- 2000 – 2006: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- 2006 – T3/2011: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- T3/2011 – nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2015: 691.518 cổ phần
- Những người liên quan:
 

|                         |                         |
|-------------------------|-------------------------|
| Em trai: Ông Hà Văn Tâm | sở hữu: 61.000 cổ phần  |
| Em gái : Hà Thị Thảo    | sở hữu: 60.000 cổ phần  |
| Em gái : Hà Thị Thanh   | sở hữu: 10.000 cổ phần  |
| Em gái : Hà Thị Thịnh   | sở hữu: 25.000 cổ phần  |
| Vợ Lê Thị Tính          | sở hữu: 100.000 cổ phần |
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

**2- Ông Nguyễn Đức Anh – Phó chủ tịch HĐQT kiêm phó tổng giám đốc Công ty**

- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1958.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Thái Hoà, Bình Giang, Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 221 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0903435896
- Số CMND: 030955679 Ngày cấp : 30/08/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân luật
- Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Thương Mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng



➤ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.

➤ Quá trình công tác:

- 1981 – 1986: Bí thư Đoàn thanh niên Xí nghiệp xếp dỡ II Cảng Hải Phòng.

- 1986 – 1991: Bí thư Đoàn thanh niên Cảng Hải Phòng.

- 1991 – 2000: Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.

- 2000 – 2007: Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- 2007 – T3/2011: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

- T1/2009 – nay: Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.

- T3/2011 – nay: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc.

➤ Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2015: 100.000 cổ phần

➤ Những người có liên quan:

Em gái: Nguyễn Thị Thúy Nga sở hữu: 4.000 cổ phần

➤ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

➤ Các khoản nợ đối với Công ty : không có

➤ Hành vi vi phạm pháp luật : không có

➤ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông

➤ Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

### **3 - Bà Hà Thị Tú –Trưởng phòng TCKT**

➤ Ngày tháng năm sinh: 30/10/1983.

➤ Nơi sinh: Hải Phòng.

➤ Quốc tịch: Việt Nam.

➤ Dân tộc: Kinh.

➤ Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.

➤ Địa chỉ thường trú: Số 3/70/152 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng.

➤ Số điện thoại liên lạc: 0915.692379

➤ Số CMND: 031225194 Ngày cấp : 23/07/1999 Nơi cấp: CA Hải Phòng.

➤ Giới tính: Nữ

➤ Trình độ văn hoá: 12/12

➤ Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

➤ Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.

➤ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

➤ Quá trình công tác:



+ Người lao động trong Công ty hàng năm được tham gia các lớp đào tạo phù hợp với công việc của mình như :nâng cao nghiệp vụ bảo vệ , nghiệp vụ xăng dầu (khu vực xăng dầu), các lớp học an toàn lao động, các lớp lái cần trục tàu (công nhân bốc xếp), các lớp bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kiến thức cho cán bộ văn phòng do VCCI tổ chức.

+ Công ty trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi hàng năm để khen thưởng cho các cá nhân xuất sắc, sử dụng quỹ phúc lợi trợ cấp khó khăn cho người lao động, trợ cấp cho người về hưu trước tuổi và hàng năm tổ chức tham quan du lịch cho người lao động.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a) Các khoản đầu tư lớn**

Với mục định lâu dài là tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, ban lãnh đạo Công ty xác định đường lối của Công ty là tập trung vào lĩnh vực cho thuê văn phòng. Năm 2009, Công ty đã cùng với Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng và một số cá nhân khác thành lập Công ty Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng để xây dựng tòa nhà văn phòng 19 tầng Thành Đạt 1. Dự kiến xây dựng tòa nhà trong thời gian từ 3 – 5 năm , năm 2013 phần móng tòa nhà đã hoàn thiện nhưng do nền kinh tế bị suy thoái , thị trường bất động sản có lượng tồn kho rất lớn, các Ngân hàng không cho vay đối với các dự án bất động sản nên trong năm 2013 Công ty chưa thi công tiếp. Năm 2014 nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng đang dần phục hồi, T9/2014 Công ty tiếp tục thi công phần thân tòa nhà, đến T12/2014 đang thi công tầng 5 và đến T7/2015 chính thức hoàn thiện được 8 tầng và đã đưa vào khai thác

#### **b) Công ty con, công ty liên kết : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng**

Đến ngày 31/12/2015 khoản góp vốn đầu tư của Công ty tại Công ty CP Đầu tư phát triển DV cảng Hải Phòng là 49,48 % trên tổng số vốn thực góp nên năm nay khoản đầu tư này được coi là khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Do mới bắt đầu khai thác từ T7/2015 nên Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ cảng HP năm 2015 chưa có lãi.

- Kết quả kinh doanh tóm tắt năm 2015 :

DVT: đồng

|                            |                 |
|----------------------------|-----------------|
| Tổng doanh thu và thu nhập | 2.218.350.958   |
| Tổng giá vốn và chi phí    | (5.333.042.816) |
| Lợi nhuận trước thuế       | (3.114.691.858) |



- Tình hình tài chính đến 31/12/2015

ĐVT: đồng

| CHỈ TIÊU                               | 31/12/2015             |
|----------------------------------------|------------------------|
| <b>TÀI SẢN</b>                         |                        |
| <b>A. Tài sản ngắn hạn</b>             | <b>5.096.917.441</b>   |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền  | 707.554.066            |
| II Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn |                        |
| III. Các khoản phải thu                | 184.287.970            |
| IV. Hàng tồn kho                       | -                      |
| V. Tài sản ngắn hạn khác               | 4.205.075.405          |
| <b>B. Tài sản dài hạn</b>              | <b>220.732.850.633</b> |
| I. Các khoản phải thu dài hạn          | -                      |
| II. Tài sản cố định                    | 1.126.452.039          |
| III. Bất động sản đầu tư               | 172.619.334.434        |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn            | 21.174.987.847         |
| IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | -                      |
| V. Tài sản dài hạn khác                | 25.812.076.313         |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>               | <b>225.829.768.074</b> |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                       |                        |
| <b>A. Nợ phải trả</b>                  | <b>145.076.739.346</b> |
| I. Nợ ngắn hạn                         | 33.405.039.663         |
| II. Nợ dài hạn                         | 111.671.699.683        |
| <b>B. Vốn chủ sở hữu</b>               | <b>80.753.028.728</b>  |
| I. Vốn chủ sở hữu                      | 80.753.028.728         |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác         | -                      |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>             | <b>225.829.768.074</b> |

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu                   | Năm 2014        | Năm 2015        | % tăng giảm |
|----------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản       | 112,801,509,925 | 126,922,366,839 | 12.52       |
| Doanh thu thuần            | 307,277,071,726 | 286,723,543,927 | (6.69)      |
| Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh | 13,069,547,372  | 14,933,422,140  | 14.26       |
| Lợi nhuận khác             | 77,299,791      | 265,270,963     | 243.17      |
| Lợi nhuận trước thuế       | 13,146,847,163  | 15,198,693,103  | 15.61       |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 12%             | 6%              | (50.00)     |



**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| Chỉ tiêu                                     | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|----------------------------------------------|----------|----------|---------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>    |          |          |         |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn                  | 1.33     | 1.46     |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh                     | 0.33     | 0.28     |         |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>             |          |          |         |
| + Hệ số Nợ/ Tổng tài sản                     | 0.32     | 0.34     |         |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu                   | 0.48     | 0.51     |         |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>     |          |          |         |
| + Vòng quay hàng tồn kho                     | 134.20   | 86.68    |         |
| + Doanh thu thuần/ Tổng tài sản              | 2.72     | 2.26     |         |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>      |          |          |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | 0.03     | 0.04     |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu  | 0.13     | 0.14     |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản    | 0.09     | 0.09     |         |
| + Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần    | 0.04     | 0.05     |         |

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a. Cổ phần**

Số cổ phiếu theo từng loại chi tiết như sau :

| Cổ phiếu                                  | 31/12/2015       | 01/01/2015       |
|-------------------------------------------|------------------|------------------|
| <b>1.Số lượng cổ phiếu đã phát hành</b>   | <b>4.651.423</b> | <b>4.651.423</b> |
| + Cổ phiếu phổ thông                      | 4.651.423        | 4.651.423        |
| + Cổ phiếu ưu đãi                         |                  |                  |
| <b>2. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành</b> | <b>4.651.423</b> | <b>4.651.423</b> |
| + Cổ phiếu phổ thông                      | 4.651.423        | 4.651.423        |
| + Cổ phiếu ưu đãi                         |                  |                  |

### **b. Cơ cấu cổ đông**

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2015 :

| Danh mục                     | Giá trị<br>(1.000đ) | Tỷ lệ<br>(%) |
|------------------------------|---------------------|--------------|
| <b>1. Cổ đông Việt Nam</b>   | <b>46.514.230</b>   | <b>100%</b>  |
| <b>1.1. Cổ đông Tổ chức</b>  | <b>11.301.320</b>   | <b>24,30</b> |
| - Cổ đông nhà nước           | -                   | -            |
| - Cổ đông khác               | 11.301.320          | 24,30        |
| <b>1.2. Cổ đông cá nhân</b>  | <b>35.212.910</b>   | <b>75,70</b> |
| - Cổ đông sở hữu trên 5%     | 9.299.380           | 20,00        |
| - Cổ đông sở hữu dưới 5%     | 25.913.530          | 55.70        |
| <b>2. Cổ đông nước ngoài</b> | <b>0</b>            | <b>0</b>     |

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác : không có

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2015 nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã có những chuyển biến theo hướng tăng trưởng nhưng vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn. Ban Giám đốc công ty đã có chính sách điều hành sản xuất phù hợp và linh động để năm 2015 đạt được kết quả kinh doanh dưới đây :

- Doanh thu đạt 286 tỷ 723 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế đạt 15 tỷ 198 triệu đồng tăng 26,65% so với kế hoạch
- Cổ tức đã tạm ứng cho các cổ đông 6%/năm

#### **2. Tình hình tài chính.**

##### **a. Tình hình tài sản**

| TÀI SẢN             | 31/12/2015             | 31/12/2014             |
|---------------------|------------------------|------------------------|
| Tài sản ngắn hạn    | 61.424.201.391         | 47.199.127.057         |
| Tài sản dài hạn     | 65.498.165.448         | 65.602.382.868         |
| <b>Tổng tài sản</b> | <b>126.922.366.839</b> | <b>112.801.509.925</b> |

Năm 2015, tổng tài sản công ty tăng 12,52 % chủ yếu do tài sản ngắn hạn tăng

- Tài sản ngắn hạn tăng 30,13 % do khoản cho vay ngắn hạn tăng, phải thu khách hàng tăng vì chi nhánh Xí nghiệp sửa chữa ( trước là Đội sửa chữa của công ty ) thực hiện một số hợp đồng



lắp đặt thiết bị , tài sản và dịch vụ khác với giá trị lớn đến cuối tháng 12/2015 mới hoàn thiện và xuất hóa đơn cho khách hàng. Và một số dịch vụ còn làm dở dang cho khách hàng nên hàng tồn kho tăng.

- Tài sản dài hạn giảm nhẹ : chi phí dài hạn giảm, giá trị bất động sản đầu tư giảm do khấu hao , phần tài sản cố định hữu hình tăng do Công ty thay mới một số điều hòa cho khách hàng vì điều hòa đã kém do hoạt động lâu ngày.

#### ***b. Tình hình nợ phải trả***

| <b>NỢ PHẢI TRẢ</b>      | <b>31/12/2015</b>     | <b>31/12/2014</b>     |
|-------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Nợ ngắn hạn             | 42.003.824.545        | 35.451.613.679        |
| Nợ dài hạn              | 1.090.190.270         | 1.022.190.270         |
| <b>Tổng nợ phải trả</b> | <b>43.094.014.815</b> | <b>36.473.803.949</b> |

Nợ phải trả tăng năm 2015 tăng 18,15% chủ yếu do nợ ngắn hạn tăng

- Nợ ngắn hạn tăng 18,6% chủ yếu do thuế và các khoản phải nộp nhà nước tăng, phải trả người bán và người lao động tăng và khoản dự phòng phải trả ngắn hạn cũng tăng.

Công ty không có các khoản nợ xấu hay nợ khó đòi, các khoản nợ ngắn hạn đều nằm trong khả năng thanh toán của Công ty, nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, thanh toán tiền lương đúng hạn.

- Nợ dài hạn của Công ty là khoản đặt cọc tiền thuê văn phòng của khách hàng.

#### ***3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý***

- Cơ cấu tổ chức được sắp xếp và thu gọn lại cho phù hợp với chuyên môn. Điều chỉnh giảm lao động tại các vị trí không cần thiết nhằm tiết kiệm chi phí. Cán bộ quản lý được cử đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ tăng hiệu quả công việc.

- Công tác quản lý tài chính : tích cực thu hồi công nợ của khách hàng không để khách hàng nợ quá hạn, linh hoạt và thận trọng trong sử dụng vốn tránh được lãng phí , thất thoát.

- Chăm lo đời sống vật chất tinh thần, công khai dân chủ đối với người lao động tạo nên sự đồng thuận cao trong sản xuất kinh doanh, sự tin tưởng của người lao động đối với Công ty. Đảm bảo các chính sách xã hội của người lao động như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Sửa đổi, rà soát, bổ sung các nội quy, quy chế hoạt động, quy chế lương trong Công ty cho phù hợp với quy định của Nhà nước và thực tế tại Công ty

#### ***4. Kế hoạch phát triển trong tương lai***



- Duy trì, nâng cao chất lượng các dịch vụ của Công ty, linh hoạt giữ khách hàng để nâng cao doanh thu, lợi nhuận hướng tới mục tiêu trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng kế hoạch đề ra đồng thời tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động.
- Đầu tư, sửa chữa thay thế các thiết bị, tài sản cần thiết phục vụ trong sản xuất kinh doanh để tăng hiệu quả lao động.
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn để lấy nguồn đầu tư vào Công ty CP đầu tư phát triển dịch vụ Cảng HP nhằm ổn định kinh doanh vì Công ty Đầu tư bước đầu đi vào khai thác.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2015 Công ty đã hoạt động theo đúng mục tiêu đã đề ra, đã đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch, đạt được lợi nhuận đảm bảo trả cổ tức theo tỷ lệ dự kiến đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty**

Ban Giám đốc đã điều hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông. Luôn tích cực, linh hoạt trong công việc trong phạm vi quyền hạn mà công ty đã quy định điều hành Công ty vượt qua mọi khó khăn để đạt được kết quả cao nhất.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Xây dựng chiến lược kinh doanh cho phù hợp với đặc thù công ty và phù hợp với thị trường. Tìm các giải pháp ổn định và giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển và mở rộng thêm khách hàng mới, nâng cao uy tín, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thêm nhiều việc làm cho người LĐ.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng trang thiết bị tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động, hướng tới công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ có trình độ chuyên môn cao có thể đáp ứng mọi nhu cầu của công việc.
- Tăng vốn để góp vốn đầu tư vào Cty CP đầu tư phát triển dịch vụ cảng HP

#### **V. Quản trị Công ty**

##### **1. Hội đồng quản trị**

###### **a. Các thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị**

| Họ và tên        | Chức vụ       | Cổ phần sở hữu | Tỷ lệ/Vốn điều lệ | Ghi chú                                       |
|------------------|---------------|----------------|-------------------|-----------------------------------------------|
| Hà Văn Tiến      | Chủ tịch HĐQT | 691.518        | 14,87 %           |                                               |
| Đào Thị Tâm      | Phó chủ tịch  | 238.420        | 5,13 %            |                                               |
| Trần Thị Như Hoa | Thành viên    | 330.600        | 7,11 %            | TV không điều hành, đại diện sở hữu : 325.600 |
| Hà Thị Kim Phụng | Thành viên    | 482.882        | 10,38%            | TV không điều hành, đại diện sở hữu : 482.882 |



**b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có**

**c. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

**\* Các cuộc họp của HĐQT**

| STT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ       | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
|-----|----------------------|---------------|---------------------|-----------|---------------------|
| 1   | Ông Hà Văn Tiến      | Chủ tịch HĐQT | 6/6                 | 100       |                     |
| 2   | Bà Đào Thị Tâm       | Phó chủ tịch  | 6/6                 | 100       |                     |
| 6   | Bà Trần Thị Như Hoa  | Ủy viên HĐQT  | 6/6                 | 100       |                     |
| 7   | Bà Hà Thị Kim Phượng | Ủy viên HĐQT  | 6/6                 | 100       |                     |

**\* Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị :** Giám sát chặt chẽ và có những định hướng, chỉ đạo kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2015 đồng thời giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và của Đại hội cổ đông; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

**\* Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị**

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                   |
|-----|---------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 02/2015/NQ-HĐQT           | 10/11/2015 | - Thông qua phương án tạm ứng năm 2015                                                                                     |
| 2   | 11/2015/NQ-HĐQT           | 14/12/2015 | - Thông qua việc ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 với chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán VACO tại Hải Phòng. |

**d. Hoạt động của thành viên độc lập không điều hành**

Trong năm các thành viên không điều hành đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong việc điều hành Công ty.

**2. Ban kiểm soát**

**a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát**



| Họ và tên         | Chức vụ                  | Cổ phần<br>sở hữu | Tỷ lệ/ Vốn<br>điều lệ | Ghi chú |
|-------------------|--------------------------|-------------------|-----------------------|---------|
| Phạm Bích Hạnh    | Trưởng Ban kiểm soát     | 24.000            | 0,52%                 |         |
| Trần Thị Hồng     | Thành viên Ban kiểm soát | 23.502            | 0,51%                 |         |
| Nguyễn Minh Hoàng | Thành viên Ban kiểm soát | 97.001            | 2,09%                 |         |

### **b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, là cổ đông cán bộ công nhân viên trong Công ty, do Đại hội cổ đông bầu ra, có nhiệm kỳ không quá 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt Đại hội cổ đông giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Ban kiểm soát đã họp thường kỳ 6 tháng 1 lần với nội dung kiểm soát :

- Kiểm tra báo cáo tài chính, sổ sách kế toán 6 tháng và năm của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán.
- Giám sát việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc thực Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

#### **a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích**

| Họ và tên         | Chức vụ                          | Lương, thưởng và<br>thù lao |
|-------------------|----------------------------------|-----------------------------|
| Hà Văn Tiến       | Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc    | 1.133.628.000               |
| Nguyễn Đức Anh    | Phó chủ tịch – Phó tổng giám đốc | 146.452.000                 |
| Đào Thị Tâm       | Thành viên – TP Tiền lương       | 389.203.000                 |
| Trần Thị Như Hoa  | Thành viên – không điều hành     | 133.793.000                 |
| Hà Thị Kim Phụng  | Thành viên – không điều hành     | 133.793.000                 |
| Phạm Bích Hạnh    | Trưởng Ban kiểm soát             | 171.861.543                 |
| Trần Thị Hồng     | Thành viên Ban kiểm soát         | 61.190.000                  |
| Nguyễn Minh Hoàng | Thành viên Ban kiểm soát         | 129.831.235                 |
| Hà Thị Tú         | Trưởng phòng TCKT                | 151.290.000                 |

#### **b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có**



c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

## **VI. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán**

### **1. Ý kiến của kiểm toán**

“ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính ”

### **2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 ( đính kèm báo cáo thường niên )**

Xem chi tiết Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 tại Website: [www.dichvucang.com](http://www.dichvucang.com)

**CHỦ TỊCH HĐQT  
KIỂM TỌNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**HÀ VĂN TIẾN**



